TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÁNH LINH** **TỈNH BÌNH THUẬN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2025/HS-ST
Ngày: 08-4-2025

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÁNH LINH, TỈNH BÌNH THUẬN

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có*:**

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Dương Thị Mận.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Hoàng Thành Trung;

2. Ông Phạm Văn Tiến.

***- Thư ký phiên toà*:** Bà Nguyễn Hồng Ngọc Tú – Thư ký viên Toà án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên toà*:** Ông Đinh Xuân Hiếu - Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 4 năm 2025, tại hội trường xử án Tòa án nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 09/2025/TLST-HS ngày 26 tháng 02 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 19/2025/QĐXXST-HS ngày 27 tháng 3 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Họ và tên: Nguyễn Văn Y. Sinh ngày 18/12/2007 tại tỉnh Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở kiện nay: Khu phố T, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cơ Ho; Tôn giáo: Không; Trình độ học vấn: 08/12; Nghề nghiệp: Làm nông; con ông Nguyễn Văn B, sinh năm 1986 và bà Thị H, sinh năm 1985; vợ, con: Chưa có; Anh chị em ruột có 02 người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình.

Tiền án: Không;

Nhân thân: Ngày 23/11/2024, bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L ra Quyết định số 362/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 25/11/2024, bị cáo chưa chấp hành xong;

Bị cáo bị bắt tạm giữ 30/12/2024, tạm giữ, tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Có mặt tại Toà.

2. Họ và tên: Trần Anh T, sinh ngày 17/4/2005 tại Bình Thuận; Nơi ĐKNKTT và chỗ ở hiện nay: Khu phố T, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận;Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Cơ Ho; Tôn giáo: Công giáo;Trình độ học vấn: 07/12; Nghề nghiệp: Làm nông; Con ông Trần Ngọc H1, sinh năm 1983 và bà Trần Thị B1, sinh năm 1982; Anh, chị em ruột có hai người, bị cáo là con thứ nhất trong gia đình; vợ, con: Chưa có;

Tiền án: Không

Nhân thân: Ngày 25/12/2024 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn L ra Quyết định số 483/QĐ-UBND về việc áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy trong thời hạn 01 năm kể từ ngày 25/12/2024, bị cáo chưa chấp hành xong;

Bị can bị bắt tạm giữ ngày 30/12/2024, tạm giữ, tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an huyện T. Có mặt tại Toà.

**** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:***

Bà Trần Thị B1, sinh năm 1982; Nơi cư trú: Khu phố T, thị trấn L, huyện T, tỉnh Bình Thuận. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 18 giờ 00 phút ngày 29/12/2024, Nguyễn Văn Y đang ở nhà thì có thanh niên tên là H3 (chưa rõ nhân thân lai lịch) là bạn xã hội của Y, sử dụng ứng dụng M với tài khoản "Nguyễn Hoàng" gọi điện thoại và nhắn tin qua tài khoản M "Nguyễn Văn Y" nhờ Y đi mua ma túy và hứa khi mua được sẽ cho Y một ít ma túy để sử dụng. H3 chỉ cho Y địa điểm mua ma túy là nhà của T1 ở gần trường Tiểu học Đ, xã Đ, huyện T. Do đã từng sử dụng ma túy và trước đây đã được H3 chỉ vị trí nhà của T1 nên nghe H3 nói vậy, Y đồng ý.

Đến khoảng 18 giờ 40 phút cùng ngày, Y gặp Trần Anh T, Y rủ T cùng đi mua ma túy về để sử dụng thì T đồng ý. T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter, biển kiểm soát 86B7-451.48 chở Y đi đến địa điểm do H3 chỉ trước đó để lấy tiền mua ma túy. Khi đi đến đoạn đường cuối đường bê tông thuộc thôn Đ, xã Đ thì Y gọi điện cho H3, H3 nói: "*Chờ xíu, có thằng em chạy đến đưa tiền*". Y và T đứng ngoài đường đợi thì có một thanh niên chưa rõ nhân thân lai lịch chạy xe đi tới đưa cho Y số tiền 300.000 đồng và nói: "*Anh H3 đưa tiền*" rồi điều khiển xe chạy đi. Sau khi nhận số tiền 300.000 đồng, Y chỉ đường cho T chở Y đi lên xã Đ để mua ma túy. Khi đi tới trước trường Tiểu học Đ thuộc thôn C, xã Đ, huyện T Y nói T đứng ngoài lề đường đợi. Y đi tới trước căn nhà gỗ ở gần trường Tiểu học Đ thì gặp một thanh niên lạ mặt chưa rõ nhân thân lai lịch đứng trước nhà. Y hỏi mua 300.000 đồng tiền ma túy đá thì thanh niên này lấy

300.000 đồng từ Y và giao cho Y 01 tép ma túy. Y nhận ma túy cầm trong lòng bàn tay phải rồi đi ra xe để T chở về. Khi T chở Y đến đoạn đường thuộc thôn Đ, xã Đ thì bị lực lượng Công an xã Đ yêu cầu dừng xe và kiểm tra phát hiện Y và T có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Công an xã Đ đã tiến hành bắt giữ Trần Anh T, Nguyễn Văn Y và thu giữ, niêm phong các vật chứng, đồ vật có liên quan.

Các vật chứng, đồ vật bị thu giữ gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong có kích thước khoảng 3,4cm x 01 cm, được hàn kín 02 đầu, bên trong có chứa tinh thể màu trắng; 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu đen, biển kiểm soát 86B7-451.48 do bà Trần Thị B1, sinh năm 1982, trú tại khu phố T, thị trấn L, huyện T đứng tên chủ sở hữu, tình trạng đã qua sử dụng; 01 điện thoại OPPO A31 256GB màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone XS Max 256GB màu vàng đã qua sử dụng.

Tại Kết luận giám định số 1696/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B đối với số ma túy thu được của Nguyễn Văn Y và Trần Anh T:

"V. KẾT LUẬN VỀ ĐỐI TƯỢNG GIÁM ĐỊNH

Mẫu M gửi giám định có khối lượng 0,2201 gam; là Methamphetamine.

H2 lại đối tượng giám định: 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (3,4 x 01) cm, đã cắt lấy mẫu; 0,1557 gam mẫu M còn lại sau giám định. Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1696 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của P Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B.

Tại bản cáo trạng số 14/CT-VKSND-TL ngày 24/02/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, tỉnh Bình Thuận truy tố các bị cáo Nguyễn Văn Y, Trần Anh T về tội "*Tàng trữ trái phép chất ma túy*" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát huyện T vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo như nội dung cáo trạng, khẳng định bản cáo trạng mà Viện kiểm sát truy tố bị cáo là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội.

Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Đồng thời, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249 điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự để xử phạt bị cáo Trần Anh T với mức án từ 12 (mười hai) đến 15 (mười lăm) tháng tù.

Áp dụng thêm những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội tại chương XII Bộ luật hình sự đối với Nguyễn Văn Y để xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y từ 09 (chín) đến 12 (mười hai) tháng tù.

Về vật chứng: Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tịch thu tiêu hủy các vật chứng gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (3,4 x 01) cm, đã cắt lấy mẫu; 0,1557 gam mẫu M còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1696 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của P Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B;

Đề nghị tịch thu sung Ngân sách nhà nước đối với các vật chứng là công cụ, phương tiện thực hiện hành vi phạm tội gồm: 01 điện thoại OPPO A31 256GB màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone XS Max 256GB màu vàng đã qua sử dụng.

***** Tại phiên tòa các bị cáo Nguyễn Văn Y, Trần Anh T thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và không có ý kiến tranh luận.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện T, Điều tra viên; Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Tại phiên tòa, những người tham gia tố tụng đều có mặt đầy đủ. Do đó, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vụ án là phù hợp với quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự.

[2] Về xác định hành vi phạm tội của bị cáo:

Tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T đã thừa nhận hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân huyện Tánh Linh đã truy tố. Xét lời khai của các bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác được thu thập và thể hiện trong hồ sơ vụ án, có đủ căn cứ để kết luận:

Vào khoảng 18 giờ 40 phút ngày 29/12/2024, Nguyễn Văn Y rủ Trần Anh T đi mua ma tuý về sử dụng. Trần Anh T đã điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter mang biển kiểm soát 86B7 – 451.48 chở Y đến địa điểm đã được đối tượng tên H3 chỉ. Trên đường đi thì T và Y ghé khu vực thôn Đ để lấy 300.000 đồng từ một thanh niên không rõ nhân thân, lai lịch đưa. Sau đó, T chở Y đến khu vực gần trường tiểu học Đ, T đứng đợi ở ngoài đường còn Y đi tới

trước một căn nhà gỗ thì được một đối tượng lạ mặt đưa cho một tép nhỏ màu trắng, Y đưa số tiền 300.000 đồng cho đối tượng này rồi lên xe cùng T đi về lại thị trấn L. Trên đường về, đến khu vực thôn Đ, xã Đ thì bị lực lượng Công an xã Đ kiểm tra, thu giữ và niêm phong tang vật.

Tại bản kết luận giám định số 1696/KL-KTHS ngày 06/01/2025 của Phòng K Công an tỉnh B đã kết luận đối với tang vật thu được từ Nguyễn Văn Y và Trần Anh T là 0,2201 gam Methamphetamin.

Như vậy, hành vi của các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (đã được sửa đổi, bổ sung năm 2017).

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội của các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T:

Hội đồng xét xử nhận thấy, các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T là những người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, là các đối tượng có hành vi sử dụng trái phép chất ma tuý và đang bị áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma tuý của tại thị trấn L. Tuy nhiên, các bị cáo không từ bỏ việc sử dụng ma tuý, lo tu chí làm ăn, phụ giúp cho gia đình, sống có ích cho xã hội mà các bị cáo lại tiếp tục có hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng. Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chính sách quản lý độc quyền về ma túy của Nhà nước, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội tại địa phương và ảnh hưởng trực tiếp đến sức khỏe của bản thân các bị cáo. Do đó cần phải xét xử các bị cáo thật nghiêm minh theo đúng quy định của pháp luật hình sự, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian đủ dài để răn đe, giáo dục đối với các bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự:* Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

- *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T đã thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải nên được xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

Riêng đối với bị cáo Nguyễn Văn Y phạm tội khi chưa đủ 18 tuổi (thời điểm phạm tội Y mới 17 tuổi 0 tháng 11 ngày) nên được áp dụng những quy định đối với người dưới 18 tuổi phạm tội các Điều 90, 91 và 101 Bộ luật hình sự khi quyết định hình phạt.

[5] Về xử lý vật chứng:

Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu Yamaha loại Exciter màu đen, biển kiểm soát 86B7-451.48, số máy: G3D4E1051575, số khung: RLUCG1010LY280546 thuộc sở hữu của bà Trần Thị B1, sinh năm 1982 là mẹ ruột của Trần Anh T. Bà B1 không biết việc Trần Anh T sử dụng xe mô-tô trên để đi mua ma túy sử dụng. Ngày 14/01/2025, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã ra Quyết định xử lý tài sản, đồ vật, tài liệu số 36/QĐ-ĐCSHS-KTMT trả lại xe mô tô nhãn hiệu biển kiểm soát 86B7-451.48 cho bà Trần Thị B1 theo quy định pháp luật. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét trong bản án này.

Đối với 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (3,4 x 01) cm, đã cắt lấy mẫu; 0,1557 gam mẫu M còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1696 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của P Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B. Xét thấy: Đây là chất được Nhà nước quản lý độc quyền, cấm sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 47 và Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 điện thoại OPPO A31 256GB màu đen đã qua sử dụng thu giữ của Nguyễn Văn Y; 01 điện thoại Iphone XS Max 256GB màu vàng đã qua sử dụng thu giữ của Trần Anh T. Xét thấy: Đây và các công cụ, phương tiện được các bị cáo sử dụng để thực hiện hành vi phạm tội (liên lạc mua ma tuý) nên cần tịch sung vào Ngân sách nhà nước là phù hợp với quy định tại điểm a Khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự.

[6] Về án phí: Các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại các Điều 135,136 Bộ Bộ luật tố tụng hình sự 2015 và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Liên quan trong vụ án này, còn có các đối tượng:

Người thanh niên tên H3 sử dụng tài khoản Messenger "Nguyễn H3" nhờ Y mua ma túy và đưa số tiền 300.000 đồng cho Nguyễn Văn Y mua ma túy vào ngày 29/12/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã điều tra, xác minh tuy nhiên không xác minh được nhân thân, lai lịch của các đối tượng. Do đó không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Người thanh niên tên T1 đã thực hiện hành vi mua bán trái phép chất ma túy cho Nguyễn Văn Y vào ngày 29/12/2024. Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện T đã điều tra, xác minh tuy nhiên không xác định được nhân thân, lai lịch của đối tượng này. Do đó không có căn cứ để xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Về tội danh:

Căn cứ vào Điều 249 Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi, bổ sung năm 2017).

Tuyên bố: Các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Về hình phạt:

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 90, 91, 101 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn Y 01 (một) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 30/12/2024.

- Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249 ; điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự:

Xử phạt bị cáo Trần Anh T 01 (một) năm 03 (ba) tháng tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày bị bắt tạm giữ 30/12/2024.

3. Về vật chứng: Căn cứ vào điểm a khoản 1 Điều 47 và Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Tịch thu tiêu hủy các vật chứng đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh gồm: 01 đoạn ống nhựa màu trắng trong, được hàn kín hai đầu, kích thước khoảng (3,4 x 01) cm, đã cắt lấy mẫu; 0,1557 gam mẫu M còn lại sau giám định: Được niêm phong trong phong bì dán giấy NIÊM PHONG MẪU SAU GIÁM ĐỊNH Số 1696 có chữ ký của giám định viên Nguyễn Hồng T2 và hình dấu tròn màu đỏ của P Kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh B;

Tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước các vật chứng gồm: 01 điện thoại OPPO A31 256GB màu đen đã qua sử dụng; 01 điện thoại Iphone XS Max 256GB màu vàng đã qua sử dụng.

(Các vật chứng trên hiện đang được bảo quản tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tánh Linh theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 25 tháng 02 năm 2025).

4. Về án phí: Căn cứ vào khoản 2 Điều 135 và khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Buộc các bị cáo Nguyễn Văn Y và Trần Anh T mỗi bị cáo phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm sung Ngân sách nhà nước.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Các bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm (08/4/2025).

(Đã giải thích quyền kháng cáo)

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Thuận;
- VKSND tỉnh Bình Thuận;
- Sở tư pháp tỉnh Bình Thuận;
- VKSND huyện Tánh Linh;
- THADS huyện Tánh Linh;
- Công an TT L;
- Những người tham gia tố tụng;
- UBND địa phương nơi BC cư trú;
- Lưu HS – Lưu Tòa án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(Đã ký)

Dương Thị Mận